

CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG EV VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG EV VIỆT
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: EV VIET MEDIA COMPANY LIMITED
Tên công ty viết tắt: EV VIET CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107463970

3. Ngày thành lập: 07/06/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 13, ngõ 4, phố Nhuệ Giang, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0981119222

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
5.	In ấn	1811
6.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ loại Nhà nước cấm)	4669
10.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
11.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
12.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
13.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
14.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
15.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
16.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
17.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

18.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ loại Nhà nước cấm)	4762
19.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
20.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ loại Nhà nước cấm)	4764
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ hoạt động Nhà nước cấm và chỉ hoạt động khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	5911
23.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ hoạt động Nhà nước cấm và chỉ hoạt động khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	5913
24.	Hoạt động chiếu phim (trừ hoạt động Nhà nước cấm và chỉ hoạt động khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	5914
25.	Hoạt động phát thanh (trừ hoạt động Nhà nước cấm và chỉ hoạt động khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	6010
26.	Hoạt động viễn thông khác (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	6190
27.	Lập trình máy vi tính	6201
28.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
29.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	6209
30.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
31.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	6329
32.	Xây dựng nhà các loại	4100
33.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
34.	Xây dựng công trình công ích	4220
35.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
36.	Phá dỡ	4311
37.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
38.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
39.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

40.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
41.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
42.	Đại lý, môi giới, đấu giá (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	4610
43.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
44.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (trừ loại Nhà nước cấm)	4652
45.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ loại Nhà nước cấm)	4659
47.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ loại Nhà nước cấm)	4773
48.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
50.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
51.	Quảng cáo	7310(Chính)
52.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7420
53.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7490
54.	Đại lý du lịch	7911
55.	Điều hành tua du lịch	7912
56.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
57.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	8020
58.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
59.	(Đối với ngành nghề có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 800.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 111751051

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 13, ngõ 4 phố Nhuệ Giang, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số 13, ngõ 4 phố Nhuệ Giang, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 13/01/1985 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 111751051

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 13, ngõ 4 phố Nhuệ Giang, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 13, ngõ 4 phố Nhuệ Giang, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội